

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 97/2012/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2012

THÔNG TƯ

Hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di-lân

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 và Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Niu Di-lân về Chương trình làm việc trong kỳ nghỉ kỳ ngày 29/12/2011;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di-lân như sau:

Điều 1. Đối tượng nộp lệ phí và cơ quan thu lệ phí

1. Đối tượng nộp lệ phí

Công dân Niu Di-lân làm việc trong kỳ nghỉ theo Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Niu Di-lân về Chương trình làm việc trong kỳ nghỉ phải nộp lệ phí cấp giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ theo hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Cơ quan thu lệ phí

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm) khi cấp giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di-lân có nhiệm vụ tổ chức thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di-lân theo hướng dẫn tại Thông tư này.

Điều 2. Mức thu lệ phí

1. Mức thu lệ phí cấp phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di-lân như sau:

- a) Cấp mới: 600.000 đồng/lần/người;
- b) Cấp lại: 500.000 đồng/lần/người;

2. Lệ phí cấp giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di-lân thu bằng Đồng Việt Nam (VND).

Điều 3. Tổ chức thu, nộp và quản lý

1. Lệ phí cấp giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di-lân là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước.

2. Cơ quan thu lệ phí cấp giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di-lân có trách nhiệm đăng ký, kê khai nộp lệ phí vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

3. Cơ quan thu lệ phí nộp 100% (một trăm phần trăm) tổng số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo chương, loại, khoản, mục, tiểu mục tương ứng của Mục lục Ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Ngân sách Trung ương bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội để đảm bảo chi phí cho việc cấp và thu lệ phí cấp giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di-lân. Vào thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, Bộ Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội lập dự toán chi phí cho việc cấp và thu lệ phí cấp giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di-lân và tổng hợp chung trong dự toán chi ngân sách nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội gửi Bộ Tài chính theo quy định.

Điều 4: Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/8/2012.

2. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, công khai chế độ thu lệ phí không hướng dẫn tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ.

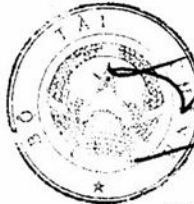
3. Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng nộp lệ phí và các cơ quan liên quan

chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu VT, CST (CST 5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Vũ Thị Mai